TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **TP. CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2023/QĐCNHGT-DS	*Thốt Nốt, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Đoàn Tuyền Tuyến và Công ty cổ phần Gentraco.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc *"Tranh chấp hợp đồng góp vốn"* đề ngày 20 tháng 3 năm 2023 của ông Đoàn Tuyền T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Ông Đoàn Tuyền T - sinh năm: 1984

Địa chỉ: KV L, phường T, quận T, Tp Cần Thơ

Bị đơn: Công ty cổ phần G

Trụ sở: số A N, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Duy H – Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: KV Đ, phường T, quận T, Tp Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 6 năm 2023 cụ thể như sau:

- *Về nợ:* Bị đơn Công ty cổ phần G có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Đoàn Tuyền T tổng số tiền nợ gốc 500.000.000đồng *(Năm trăm triệu đồng).*

- Về thời gian và phương thức thanh toán trả nợ: Công ty cổ phần G có trách nhiệm thanh toán số tiền nêu trên cho nguyên đơn ông Đoàn Tuyền T trong thời hạn 36 tháng (tương ứng 36 kỳ) và tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc còn lại

(Lãi suất dùng để tính lãi được căn cứ theo lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng của Ngân hàng thương mại cổ phần N tại thời điểm thanh toán), tiền lãi sẽ được tính từ ngày 02/6/2023 theo lộ trình thanh toán từ ngày 01/7/2023 đến 01/6/2026 cụ thể:

Kỳ 1: Ngày 01/7/2023 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 500.000.000 đồng.

Kỳ 2: Ngày 01/8/2023 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 486.100.000 đồng.

Kỳ 3: Ngày 01/9/2023 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 472.200.000 đồng.

Kỳ 4: Ngày 01/10/2023 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 458.300.000 đồng.

Kỳ 5: Ngày 01/11/2023 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 444.400.000 đồng.

Kỳ 6: Ngày 01/12/2023 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 430.500.000 đồng.

Kỳ 7: Ngày 01/01/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 416.600.000 đồng.

Kỳ 8: Ngày 01/02/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là à 402.700.000 đồng.

Kỳ 9: Ngày 01/03/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 388.800.000 đồng.

Kỳ 10: Ngày 01/04/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 374.900.000 đồng.

Kỳ 11: Ngày 01/05/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 361.000.000 đồng.

Kỳ 12: Ngày 01/06/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là à 347.100.000 đồng.

Kỳ 13: Ngày 01/07/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 333.200.000 đồng.

Kỳ 14: Ngày 01/08/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 319.300.000 đồng.

Kỳ 15: Ngày 01/09/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 305.400.000 đồng.

Kỳ 16: Ngày 01/10/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 291.500.000 đồng.

Kỳ 17: Ngày 01/11/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 277.600.000 đồng.

Kỳ 18: Ngày 01/12/2024 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 263.700.000 đồng.

Kỳ 19: Ngày 01/01/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 249.800.000 đồng.

Kỳ 20: Ngày 01/02/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 235.900.000 đồng.

Kỳ 21: Ngày 01/03/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 222.000.000 đồng.

Kỳ 22: Ngày 01/04/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 208.100.000 đồng.

Kỳ 23: Ngày 01/05/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 194.200.000 đồng.

Kỳ 24: Ngày 01/06/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 180.300.000 đồng.

Kỳ 25: Ngày 01/07/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 166.400.000 đồng.

Kỳ 26: Ngày 01/08/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 152.500.000 đồng.

Kỳ 27: Ngày 01/09/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 138.600.000 đồng.

Kỳ 28: Ngày 01/10/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 124.700.000 đồng.

Kỳ 29: Ngày 01/11/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 110.800.000 đồng.

Kỳ 30: Ngày 01/12/2025 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 96.900.000 đồng.

Kỳ 31: Ngày 01/01/2026 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 83.000.000 đồng.

Kỳ 32: Ngày 01/02/2026 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 69.100.000 đồng.

Kỳ 33: Ngày 01/03/2026 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 55.200.000 đồng.

Kỳ 34: Ngày 01/04/2026 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 41.300.000 đồng.

Kỳ 35: Ngày 01/05/2026 thanh toán số tiền gốc 13.900.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 27.400.000 đồng.

Kỳ 36: Ngày 01/06/2026 thanh toán số tiền gốc 13.500.000 đồng và tiền lãi tính theo dư nợ gốc là 13.500.000 đồng.

Kể từ khi nguyên đơn ông T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì bị đơn còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- THADS quận Thốt Nốt;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Võ Bá Lộc